

Long Hồ, ngày 04 tháng 3 năm 2019

Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: *chị Phạm Thị Ngọc T*, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp Bình Minh, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Bị đơn: *anh Nguyễn Tấn L*, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 161/9, ấp Phú Hòa 1, xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82, 83,110,116,117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc T và anh Nguyễn Tấn L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có một con chung Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 25/12/2016, hiện nay cháu Đ đang sống cùng chị Ngọc T. Anh L và chị T thỏa thuận: Anh L đồng ý để chị T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hải Đ. Anh L có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản anh L thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hải Đ 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng)/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Hải Đ đủ 18 tuổi.

Tài sản chung: Chị T và anh L khai không có, không yêu cầu giải.

Về nợ chung: Chị T và anh L cam kết không có nợ chung, nếu có nợ chung sẽ đồng ý trả theo qui định của pháp luật.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận là chị Phạm Thị Ngọc T nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0002145 ngày 22 tháng 2 năm 2019 tại chi cục T hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên được khấu trừ, chị T không phải nộp thêm tiền án phí.

Trường hợp anh Nguyễn Tấn L chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được t hành theo quy định tại Điều 2 Luật t hành án dân sự thì người được t hành án dân sự, người phải t hành án dân sự có quyền thỏa thuận t hành án, quyền yêu cầu t hành án, tự nguyện t hành án hoặc bị cưỡng chế t hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật t hành án dân sự; thời hiệu t hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật t hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM TRÍ TRƯỜNG